

Ngày 30/06/2025	30,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.1%	19.9%	34.8%

	Q2/25	
ROE	23.2%	+/- YoY ▲ 15.4%

	Q2/25		
DT thuần	54.4	QoQ	YoY
		▲ 5.60	▲ 35.4
		▲ 11.6%	▲ 187%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	103	YoY
		▲ 61.3
		▲ 148%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	34.9	QoQ	YoY
		▲ 6.10	▲ 30.6
		▲ 21.1%	▲ 718%
	tỷ VNĐ		

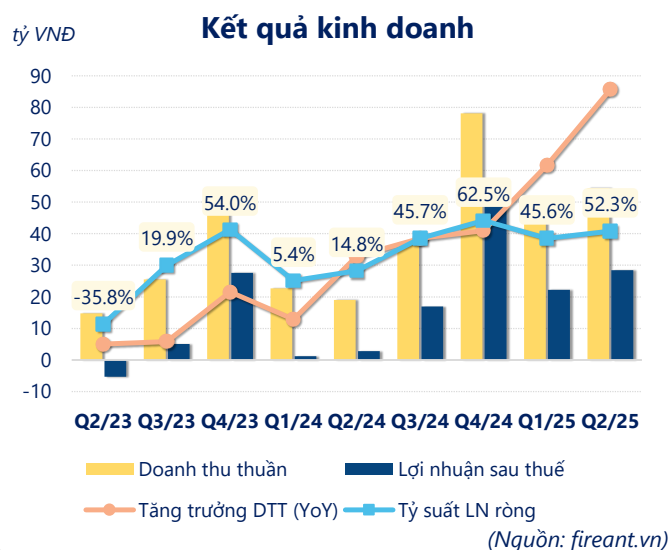
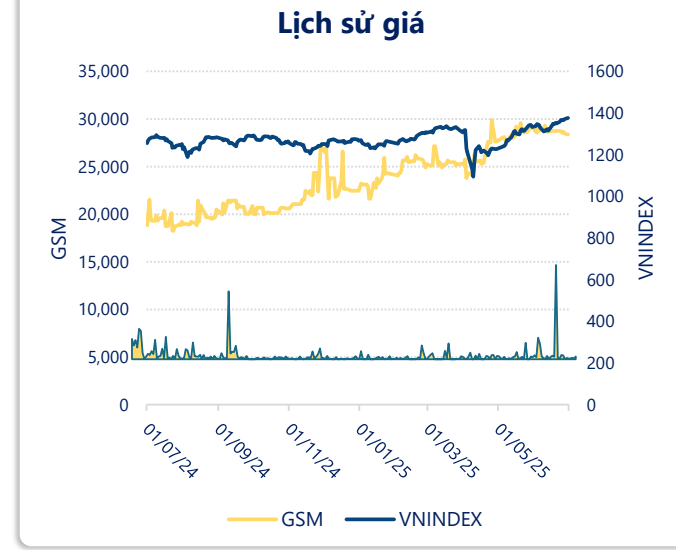
	6T 2025	
LN gộp	63.7	YoY
		▲ 54.0
		▲ 555%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	30.0	QoQ	YoY
		▲ 6.80	▲ 27.0
		▲ 29.3%	▲ 907%
	tỷ VNĐ		

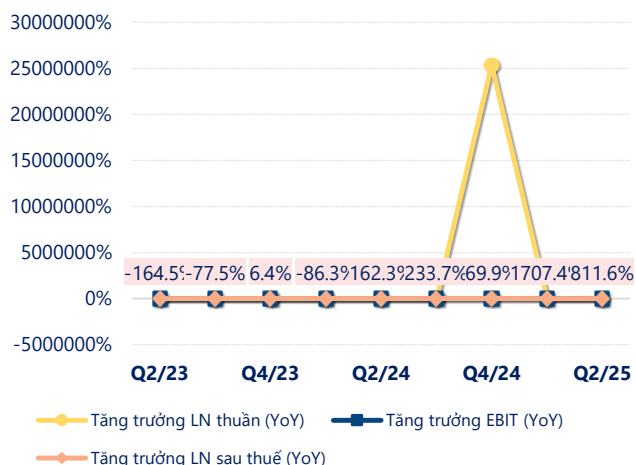
	6T 2025	
LN thuần	53.2	YoY
		▲ 48.9
		▲ 1146%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	28.5	QoQ	YoY
		▲ 6.20	▲ 25.7
		▲ 27.7%	▲ 913%
	tỷ VNĐ		

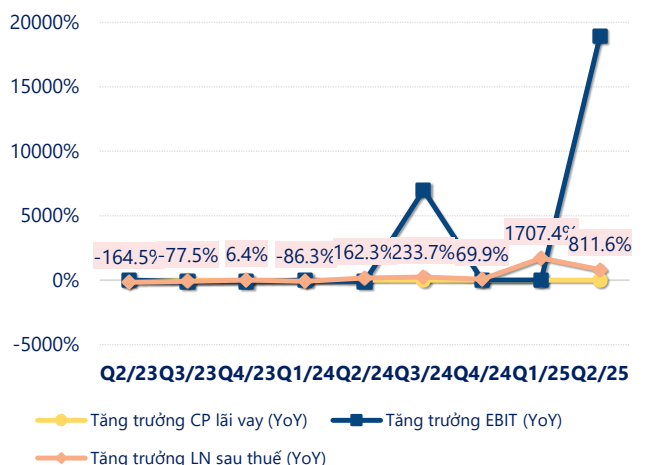
	6T 2025	
LN sau thuế	50.7	YoY
		▲ 46.7
		▲ 1155%
	tỷ VNĐ	



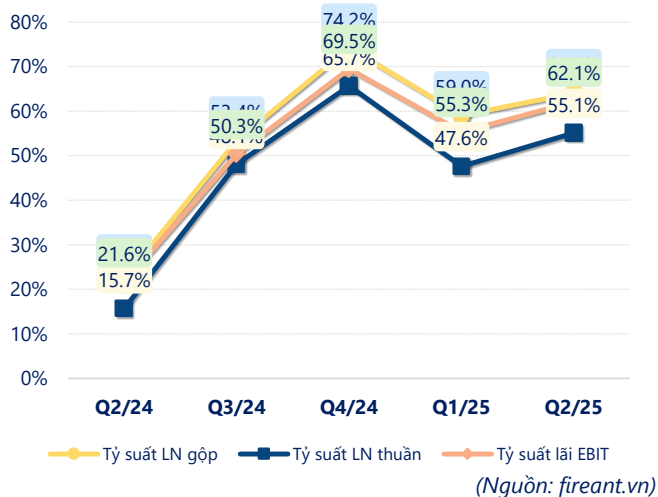
Tăng trưởng lợi nhuận



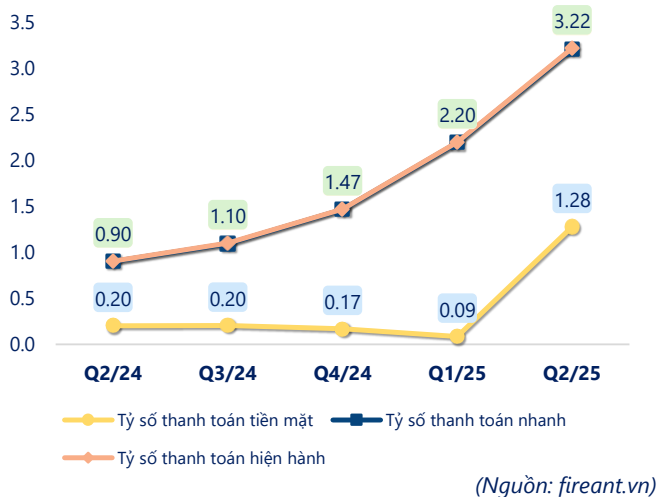
Tăng trưởng chi phí



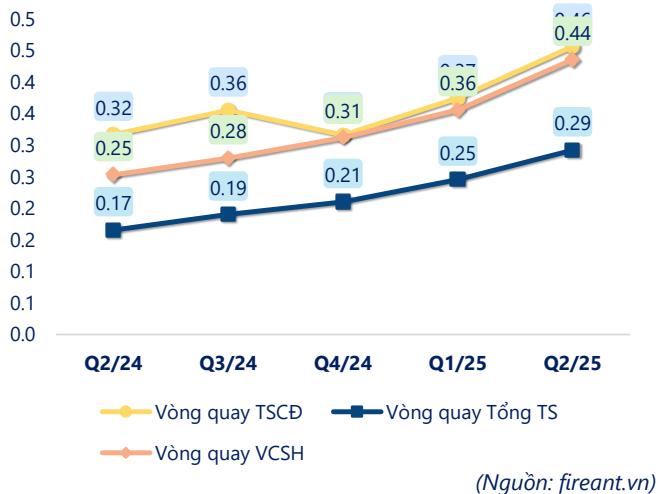
Tỷ suất lợi nhuận



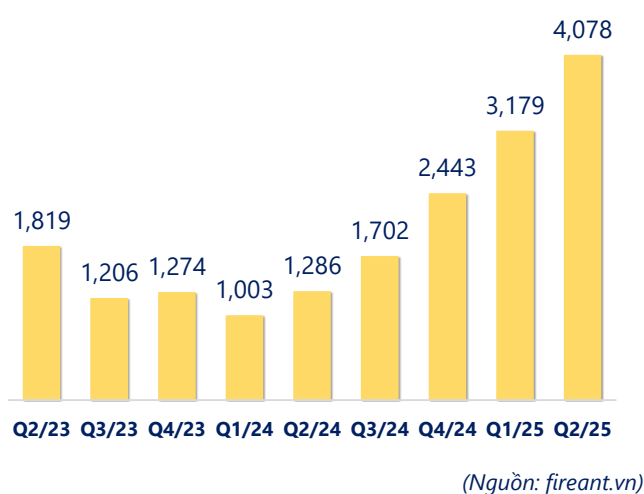
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	54.4	19.0	187%	103	41.7	148%
Giá vốn hàng bán	19.6	14.7	33.2%	39.6	31.9	23.9%
Lợi nhuận gộp	34.9	4.26	718%	63.7	9.72	555%
Doanh thu HĐTC	0.73	1.23	-40.6%	0.73	1.23	-40.4%
Chi phí TC	3.83	1.11	245%	7.39	2.28	225%
Chi phí lãi vay	3.83	1.11	245%	7.39	2.28	225%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	1.76	1.39	26.7%	3.77	4.41	-14.4%
LN thuần từ HĐKD	30.0	2.98	907%	53.2	4.27	1146%
Lợi nhuận khác	-0.01	0.00		0.18	0.00	227276%
LN trước thuế	30.0	2.98	906%	53.4	4.27	1150%
Lợi nhuận sau thuế	28.5	2.81	913%	50.7	4.04	1155%
LNST của CĐ cty mẹ	28.5	2.81	913%	50.7	4.04	1155%

(Nguồn: fireant.vn)

